

Bản án số: 125/2021/HSST  
Ngày: 03 - 8 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nhung;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bình Minh và bà Cao Thị Hồng Minh;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:** Ông Hà Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn H**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 17/11/1984, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Cà Văn G và bà Cà Thị C; vợ: Lò Thị H (*Ly hôn năm 2014*); con: Có 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Năm 2019 bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 12 tháng theo quyết định số 14/QĐ-TAND ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, ngày 21/4/2020 chấp hành xong; nhân thân: Sử dụng ma túy nhiều năm; bị tạm giữ từ ngày 11/4/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lúc 09 giờ 55 phút ngày 11/4/2021, tại khu vực bản Noong Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ; Công an phường Noong Bua phát hiện và bắt quả tang bị cáo Cà Văn H cất giữ trong túi quần đang mặc một gói nilon màu trắng, bên trong có các cục bột thể rắn màu trắng; một ống Novocain và một chiếc bật lửa. Khi bị bắt bị cáo đang điều khiển xe máy BKS 19K2-3138 của bị cáo, chở theo Trần Trí K; chiếc xe máy này cũng bị tạm giữ cùng chìa khóa xe. Bị cáo khai số chất bột màu trắng bị thu giữ là Heroine;

bị cáo đã dùng chiếc xe máy đã bị tạm giữ của mình, cùng với K đến bản Xôm, xã Thanh Anh, huyện Điện Biên mua của một người không quen biết với giá 200.000 đồng để sử dụng chung; bột lửa và ống Novocain bị cáo dùng để sử dụng Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

## 2. Các vấn đề khác:

Bị cáo khai bị cáo và K góp tiền mua Heroine để sử dụng chung, nhưng không ai biết việc này ngoài bị cáo và Kiên.

Bản kết luận giám định số 424/GĐ-PC09 ngày 18/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,31 gam; là chất ma túy loại Heroine, nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 09, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Sau giám định, không hoàn lại 0,03 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 76/CT-VKSTPĐBP ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước xe máy đã tạm giữ của bị cáo, những vật chứng còn lại tịch thu tiêu hủy.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không làm chủ được bản thân nên đã phạm tội, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

### [1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Cà Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,31 gam Heroine trong túi quần đang mặc, với mục đích để sử dụng và đã bị Công an phường Noong Bua phát hiện bắt giữ vào lúc 09 giờ 55 phút ngày 11/4/2021 tại bản Noong Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy*

*thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c) ...Heroin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy nhiều năm. Bản thân bị cáo đã một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, nhưng biện pháp này đã phần nào không có tác dụng trong việc giáo dục, cải tạo bị cáo; cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bỏ bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng nhì, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng quy định tại Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng những vật dùng để gói ma túy và những vật dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị. Chiếc xe máy đã tạm giữ là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. Bị cáo không quen biết người bán ma túy cho mình nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Bị cáo khai cùng với K góp tiền mua ma túy sử dụng chung, nhưng không có căn cứ xác định việc này nên không đề cập xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/4/2021.
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:  
Tịch thu để hủy 0,28 gam Heroine và 02 mảnh nilon, một ống Novocain, một bật lửa.  
Tịch thu sung công quỹ nhà nước xe máy biển kiểm soát 19K2-3138 kèm chìa khóa xe.  
(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 7 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/8/2021).

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nhung**

